

SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬTĐịa chỉ: 971 - Đường Dương Tự Minh - Hoàng Văn Thụ  
Thành phố Thái Nguyên

Điện thoại: 0208.3859.328; Email: xetnghiemdptn@gmail.com

Số: 130 /TTKSBT-PKN



## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên mẫu: Nước máy

Mã số: N0072

Phương diện thử nghiệm: Vi sinh vật

Ngày gửi mẫu: 20/02/2024

Ngày phân tích: 20/02/2024

Đơn vị gửi mẫu: Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên

Địa chỉ: SN 54, tổ 7, phường Trung Vương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

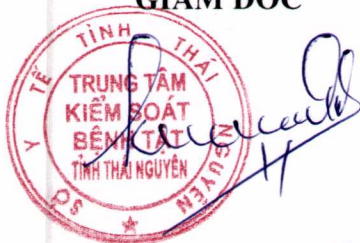
Vị trí lấy mẫu: Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên trên mạng

## KẾT QUẢ

TT	Tên thông số	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Ngưỡng giới hạn cho phép (Theo QCDP 01:2022/TN)	Kết quả
1	Coliform tổng số *	CFU/ 100mL	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	< 3	KPH (<1)
2	E.coli *	CFU/ 100mL	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	< 1	KPH (<1)

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 02 năm 2024

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC  
Lê Ái Kim AnhTRƯỞNG KHOA  
XÉT NGHIỆM - CDHA - TDCN

ThS. BS. Nguyễn Thị Mai Lê

KIỂM NGHIỆM VIÊN

ThS. Bùi Thị Duyên

- Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
- Ký hiệu (\*): thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
- KPH: Không phát hiện, nghĩa là dưới giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp.
- Ngưỡng giới hạn cho phép chỉ mang tính chất tham khảo.
- Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.

SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬTĐịa chỉ: số 971 - đường Dương Tự Minh - phường Hoàng Văn Thụ  
Thành phố Thái Nguyên

Điện thoại: 0208.385.93.28 Website: ttkiemsoatbenhtat.thainguyen.vn

Số: 101 /TTKSBT- PTN

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM



Tên mẫu: Nước máy

Mã số: N.0072

Ngày gửi mẫu: 20/2/2024

Phương diện thử nghiệm: Hoá lý

Ngày phân tích: 20/2/2024

Đơn vị gửi mẫu: Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên

Địa chỉ: SN 54, tổ 7, phường Trung Vương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Vị trí lấy mẫu: Tại vòi sử dụng ngẫu nhiên trên mạng

## KẾT QUẢ

TT	Tên thông số	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Ngưỡng giới hạn cho phép Theo QCĐP 01:2022/TN	Kết quả
1	Màu sắc	TCU	TCVN 6185:2015	15	0
2	Mùi vị		SMEWW 2150:2012	Không có mùi, vị lạ	Mùi Clo, không vị lạ
3	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:1996	2	1,36
4	pH*		TCVN 6492:2011	Trong khoảng 6,0 - 8,5	7,46
5	Hàm lượng Clo* dư	mg/L	HACH:Method 8021	Trong khoảng 0,2 - 1,0	0,44
6	Asen (As)*	mg/L	SMEWW 3114	0,01	KPH (LOD=0,001)

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 02 năm 2024

GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA  
XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

KIỂM NGHIỆM VIÊN



PHÓ GIÁM ĐỐC

BS: Hoàng Thị Minh Hoàn

Ths. Bs. Nguyễn Thị Mai Lê

Ths. Tường Thị Cẩm Nhung

- Tên mẫu, tên khách hàng, thông số thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng.
- Ký hiệu (\*): Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017.
- KPH: Không phát hiện nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện (LOD) của phương pháp.
- Ngưỡng giới hạn cho phép chỉ mang tính chất tham khảo.
- Kết quả chỉ đúng với mẫu thử nghiệm.